

Số: 21 /KH-UBND

Ngũ Hành Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2010

KẾ HOẠCH
Triển khai Đề án thực hiện mục tiêu
“Không có học sinh bỏ học đến năm 2015”

Thực hiện Quyết định số 8902/QĐ-UBND ngày 27/11/2009 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có học sinh bỏ học đến năm 2015”, UBND quận Ngũ Hành Sơn xây dựng kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội nhằm ngăn chặn không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học, tạo tiền đề vững chắc để thực hiện mục tiêu “Không có học sinh bỏ học” trong những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

- a) Không có học sinh bỏ học do hoàn cảnh gia đình khó khăn.
- b) Nâng cao chất lượng dạy và học ở tất cả các cấp học, ngăn chặn tình trạng bỏ học, góp phần nâng cao trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của quận.
- c) Vận động học sinh bỏ học giữa chừng trở lại trường; duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi, phổ cập bậc trung học một cách bền vững.
- d) Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, khắc phục cách học đọc chép, học thuộc lòng để đối phó thi, kiểm tra.
- đ) Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp ở các cấp học, bậc học, đáp ứng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (kể cả cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập).

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong toàn bộ hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 10/8/2009 của Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giúp đỡ học sinh bỏ học trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2009 của UBND quận Ngũ Hành Sơn V/v Giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật trên địa bàn quận từ nay đến năm 2010; làm cho các cấp, các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận hiểu rõ đây là hoạt động mang ý nghĩa chính trị

xã hội, nhân văn sâu sắc; là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, đòi hỏi sự quyết tâm cao và là trách nhiệm của mỗi gia đình, mỗi người dân trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức về quyền lợi và trách nhiệm của mỗi cá nhân, mỗi tập thể trong việc học tập thường xuyên, học liên tục, học suốt đời và tham gia xây dựng xã hội học tập để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức về trách nhiệm của gia đình - nhà trường - xã hội trong việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh, trong việc vận động học sinh ra lớp và ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, dòng tộc trong việc ngăn chặn trẻ em bỏ học.

Ban hành các chính sách khen thưởng, động viên kịp thời đối với các đơn vị, tập thể, cá nhân có thành tích trong việc phụ đạo học sinh yếu, kém; ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học, vận động học sinh ra lớp...

2. Công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp

Các ngành, các cấp, các đoàn thể cần xác định rõ trách nhiệm và nhiệm vụ của mình; xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo và tổ chức thực hiện; tăng cường thanh kiểm tra công tác quản lý, các hoạt động dạy và học, công tác ngăn chặn học sinh bỏ học, các chương trình hỗ trợ, giúp đỡ học sinh yếu kém; tránh hình thức và “bệnh thành tích”.

Khi triển khai thực hiện trên từng địa bàn, cần có sự chỉ đạo, điều phối chặt chẽ của UBND phường nhất là trong hoạt động khảo sát, điều tra nắm danh sách học sinh bỏ học, vận động học sinh ra lớp.

UBND các phường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, đoàn thể để thống nhất kế hoạch, biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ và cách thức triển khai cụ thể gắn với trách nhiệm của các Hội, Đoàn thể.

3. Về huy động các nguồn lực

Cùng với nguồn lực từ ngân sách, cần huy động các nguồn lực khác từ các cơ quan, nhà hảo tâm, các tộc họ; vận động các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nằm trên địa bàn quận, phường giúp đỡ trực tiếp hộ nghèo, trẻ em nghèo hoặc thông qua các quỹ như: Quỹ vì người nghèo, Quỹ Khuyến học, quỹ “Tiếp sức học sinh đến trường”,.... Xây dựng các chương trình cụ thể để kêu gọi tài trợ từ các tổ chức trong và ngoài nước thực hiện Chương trình “Tiếp sức học sinh đến trường” của quận.

Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện các giải pháp ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học với các phong trào như: “Xây dựng gia đình văn hóa”, “Khu dân cư, tổ dân phố văn hóa”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Tiếp sức học sinh đến trường”, “Người bạn đồng hành” và các chương trình, kế hoạch kinh tế xã hội trên từng địa bàn.

Đảm bảo sự tham gia tích cực và chủ động của UBMTTQVN quận, các đoàn thể cùng với chính quyền các cấp trong việc giúp đỡ trẻ em bỏ học.

4. Giải pháp thực hiện

a) Đối với những học sinh đã bỏ học

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp (TTGDTX-HN), trường Trung học phổ thông (THPT) phối hợp với UBND các phường, các đơn vị, trường học chỉ đạo bộ phận giáo vụ, giáo viên chủ nhiệm lớp rà soát lại danh sách học sinh đầu năm, cuối năm học, phân loại học sinh chuyển trường, tai nạn, bệnh tật, bỏ học... Xác định rõ nguyên nhân và địa chỉ của từng học sinh để có biện pháp giúp đỡ cụ thể.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, TTGDTX-HN, trường THPT, Ủy ban nhân dân các phường chỉ đạo các trường tiếp nhận các em đã bỏ học có nguyện vọng đi học lại; tổ chức kiểm tra, phân loại học lực của học sinh theo từng môn học và phân công giáo viên kèm cặp, giúp đỡ ngay từ đầu năm; có biện pháp giáo dục đặc biệt để cảm hóa, giáo dục các học sinh hư, cá biệt đang học trong trường.

- Vận động các em lớn tuổi ra lớp học phổ cập, lớp học tình thương, học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên; nếu các em không có nguyện vọng hoặc khả năng tiếp tục theo học thì vận động đi học nghề hoặc giới thiệu việc làm, hạn chế đến mức thấp nhất số học sinh bỏ học đi lang thang, lêu lổng. Có chính sách ưu tiên trong đào tạo nghề và giới thiệu việc làm đối với học sinh trung học phổ thông bỏ học có nguyện vọng học nghề.

- Lãnh đạo các đơn vị trường học và các giáo viên chủ nhiệm trực tiếp tiếp xúc với cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng các em để nắm chính xác nguyên nhân bỏ học, nguyện vọng của học sinh, phụ huynh để vận động các em ra lớp; đề xuất biện pháp giải quyết, hỗ trợ đối với từng trường hợp.

- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề mở rộng loại hình và qui mô các ngành nghề, nâng cao chất lượng đào tạo nhằm thu hút ngày càng nhiều thanh thiếu niên không có điều kiện tiếp tục học phổ thông vào học nghề; ưu tiên chỉ tiêu học nghề miễn phí đối với học sinh đã bỏ học nay không có điều kiện đến trường tiếp tục học tập.

- Chỉ đạo các trường học thiết lập hồ sơ quản lý các em học sinh đã bỏ học; phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo nghề, chính quyền địa phương; phân công các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường theo dõi, kèm cặp và giúp đỡ từng em, có giải pháp kịp thời động viên các em theo học hết chương trình đào tạo nghề.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, TTGDTX-HN quận, trường THPT thường xuyên báo cáo UBND quận về tình hình học sinh bỏ học trên địa bàn, tham mưu với các cấp những biện pháp giải quyết cụ thể dựa trên nguyện vọng và đề nghị của từng học sinh và gia đình.

b) Đối với những học sinh có nguy cơ bỏ học do học lực yếu

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường dựa trên cơ sở kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm và quá trình học tập để lập danh sách những học sinh loại

yếu, kém; phân tích mức độ, nguyên nhân yếu kém từng môn học đối với mỗi học sinh. Từ đó, xây dựng kế hoạch phụ đạo giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập.

- Bảo đảm các hoạt động bình thường của nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học và không để học sinh bỏ học. Việc xét lên lớp, cho lưu ban đối với học sinh chỉ giải quyết vào dịp kết thúc năm học theo quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh.

- Việc tổ chức phụ đạo cho học sinh học lực yếu, kém theo chương trình “Tiếp sức học sinh đến trường” có thể tổ chức chung cho một số lớp hoặc theo khối lớp. Cần lựa chọn, phân công những giáo viên đủ năng lực, có tinh thần nhiệt huyết, trách nhiệm cao phụ đạo học sinh học lực yếu, kém. Việc tổ chức phụ đạo cho học sinh học lực yếu, kém phải thực hiện chu đáo, có hiệu quả và thường xuyên kiểm tra, đánh giá, theo dõi kết quả học tập của từng học sinh. Cuối mỗi học kỳ, nhà trường tổ chức bàn giao kết quả phụ đạo những học sinh này cho giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên dạy chính khóa lớp đó để tạo điều kiện nắm sát trình độ, năng lực học tập của học sinh để có sự đánh giá chuẩn xác.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, có biện pháp giúp đỡ học sinh xếp loại học lực yếu, kém, đồng thời áp dụng các giải pháp cho học sinh học hòa nhập theo Quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật ban hành kèm theo Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22/5/2006 của Bộ GD&ĐT như lập hồ sơ trẻ khuyết tật và kế hoạch giáo dục cá nhân của từng em; phân công không quá 03 học sinh cùng một loại tật/lớp; phân công giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật; giảng dạy theo chương trình chung của Bộ, có mục tiêu riêng dành cho học sinh khuyết tật, tạo mọi điều kiện giúp đỡ các em trong việc học hoà nhập tại trường.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, TTGD TX-HN, trường THPT có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về tình hình và biện pháp giúp đỡ học sinh học lực yếu, kém để xin ý kiến chỉ đạo. Phần đầu nâng cao chất lượng dạy và học để giảm thiểu số học sinh lưu ban trên cơ sở vẫn bảo đảm chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ đối với học sinh theo quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Chương trình giáo dục hiện hành đối với các lớp 11, 12 cấp THPT.

- Các biện pháp áp dụng trong học kỳ II của các năm học và dịp hè phải phù hợp với hoàn cảnh từng trường, từng địa phương, phải thể hiện quyết tâm cao nhất giúp đỡ học sinh học lực yếu kém. Đối với học sinh cuối cấp ở các lớp 5, 9, 12 cần chuẩn bị cho việc tổ chức học tập trong dịp hè để giúp các em có đủ năng lực lên lớp 6, lớp 10 và thi tốt nghiệp THPT.

- Định kỳ mỗi tháng một lần, phòng Giáo dục và Đào tạo giao ban với các trường Tiểu học, THCS thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý về tình hình, kết quả và các giải pháp tiếp tục giúp đỡ học sinh học lực yếu, kém.

- Tổ chức các nhóm bạn giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện. Phần công học sinh giúp đỡ những bạn yếu. Hằng tháng có nhận xét, đánh giá, khen thưởng.

- Tăng cường giám sát việc chuyên cần học tập của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên theo dõi sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm để nắm tình hình học tập, hoạt động của lớp. Nếu có học sinh nghỉ học 02 buổi không xin phép, giáo viên chủ nhiệm phải báo cáo cho lãnh đạo nhà trường và tiếp xúc ngay với phụ huynh học sinh để tìm hiểu lý do.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả chương trình “Tiếp sức học sinh đến trường” tại các địa phương trên địa bàn quận.

c) Đối với học sinh có nguy cơ bỏ học do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Tăng cường biện pháp phối hợp đoàn thể, chính quyền địa phương để giúp đỡ, hỗ trợ học bổng, phương tiện đi lại, điều kiện học tập, miễn giảm các khoản đóng góp v.v... ; có giải pháp hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, tuyệt đối không để học sinh nào phải nghỉ học vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

- Tổ chức chiến dịch “Ánh sáng văn hóa hè”, giúp các em ở vùng khó khăn có điều kiện ôn tập, bổ sung kiến thức trong thời gian nghỉ hè.

d) Đối với học sinh ham chơi, lười học, học sinh cá biệt

- Ngành Giáo dục và Đào tạo có các giải pháp giáo dục đặc biệt để cảm hóa, giáo dục học sinh hư, học sinh cá biệt trong trường; Phối hợp với Quận Đoàn Ngũ Hành Sơn tiếp tục tổ chức, thực hiện có hiệu quả chương trình “Người bạn đồng hành” dành cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (học yếu, gia đình bất hòa, không quan tâm; ham chơi, lêu lổng...) thông qua các trò chơi, văn nghệ, kể chuyện, đồ vui, các hoạt động dã ngoại, về nguồn...; thông qua các buổi trò chuyện, các chương trình giao lưu nhằm nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng, hoàn cảnh gia đình của từng học sinh; tư vấn về học tập, về tâm sinh lý...; giúp đỡ các học sinh có hoàn cảnh neo đơn, khó khăn... có sự động viên, tuyên dương, khen thưởng kịp thời các em học sinh có nhiều chuyển biến, tiến bộ trong học tập, rèn luyện đạo đức trong tháng, tạo cho các em niềm tin về sự quan tâm, sẻ chia, động viên: gia đình, thầy cô và toàn xã hội. Cuối mỗi học kỳ, mỗi năm học sẽ tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả của Chương trình.

- Lãnh đạo các đơn vị, trường học và giáo viên chủ nhiệm thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong diện này, để thông báo tình hình học tập, rèn luyện của từng học sinh và bàn biện pháp phối hợp, theo dõi, giúp đỡ.

- Đối với các học sinh vì điều kiện sức khỏe, bệnh tật không thể tiếp tục học tập, trước mắt tạo điều kiện cho các em chữa bệnh. Nếu thuộc hộ nghèo thì đưa vào diện hưởng trợ giúp y tế (cấp bảo hiểm y tế cho người nghèo). Nếu không thuộc hộ nghèo mà hoàn cảnh gia đình khó khăn thì có biện pháp vận động sự giúp đỡ của cộng đồng, phối hợp với chính quyền địa phương hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời. Sau khi sức khỏe bình phục thì vận động các em đi học trở lại ở các loại hình trường, lớp phù hợp.

đ) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo

- Đối với giáo viên:

Giáo viên cần xác định cho mình các tiêu chuẩn về nghề nghiệp như:

+ Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng kết hợp dạy học với giáo dục, thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc thù từng môn học, đặc điểm của học sinh; phối hợp hoạt động học với hoạt động dạy theo hướng phát huy tính tự học của học sinh.

+ Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo yêu cầu chính xác, toàn diện, công bằng, khách quan và có tác dụng thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên của học sinh, sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy và học.

+ Phối hợp với gia đình và cộng đồng trong hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng. Phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học và giáo dục.

- Đối với các trường học:

+ Thực hiện giảm tải chương trình, đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy và học theo sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ tình hình thực tế của từng trường, cần xác định các hoạt động cụ thể, thiết thực trong thực hiện Phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013, trong đó tập trung thực hiện tốt nội dung: Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh ở mỗi trường, giúp các em tự tin trong học tập; kết hợp học tập với các hoạt động phong trào, vui chơi, giải trí lành mạnh trong nhà trường, tạo môi trường giáo dục hấp dẫn đối với học sinh.

+ Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không” và phong trào đổi mới phương pháp dạy và học nhằm nâng chất lượng giáo dục một cách thực chất. Hiệu trưởng nhà trường, Giám đốc trung tâm phải chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai cuộc vận động “Hai không”, về hoạt động đổi mới có hiệu quả phương pháp giảng dạy của giáo viên và học tập của của học sinh, về tình trạng học sinh bỏ học; biến chủ trương thành sự thống nhất về nhận thức và quyết tâm về hành động trong tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường.

+ Tiến hành khảo sát đánh giá chất lượng ngay từ đầu năm học, phân tích kết quả kiểm tra đầu năm, kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm học kỳ và cả năm nhằm rà soát, phát hiện các trường hợp học sinh có học lực yếu kém; phân tích mức độ yếu kém, nguyên nhân yếu kém để xác định trách nhiệm của nhà trường, cha mẹ học sinh, giáo viên trong việc tổ chức phụ đạo phù hợp, kịp thời, có hiệu quả cho học sinh yếu, kém; coi đây là nhiệm vụ bắt buộc giúp học sinh học tập tốt; tiếp tục quan tâm hơn nữa đến đối tượng học sinh yếu, kém; không để xảy ra tình trạng “Học sinh không tìm được chỗ của mình trong lớp học” làm tăng nguy cơ bỏ học.

+ Phân loại, lập danh sách từng nhóm học sinh có nguy cơ bỏ học: học lực yếu, hạnh kiểm yếu, hoàn cảnh khó khăn... để có biện pháp theo dõi, giúp đỡ.

+ Tổ chức tốt việc ôn tập, phụ đạo trong hè và trong suốt năm học nhằm củng cố, rèn luyện kiến thức cho học sinh để các em có điều kiện hoàn thành chương trình học và có khả năng học tập tiếp, vừa tập trung phụ đạo, bồi dưỡng cho học sinh Tiểu học chưa hoàn thành chương trình tiểu học tiếp tục được kiểm tra, hoàn thành chương trình tiểu học; tổ chức giảng dạy, phụ đạo từng môn học cho học sinh chưa tốt nghiệp THCS được kiểm tra lại và được xét tốt nghiệp THCS.

+ Xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ quản lý, các tổ chức Đoàn, Đội; giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong nhà trường về việc phối hợp theo dõi, quản lý tình hình học tập của học sinh, tăng cường động viên, quan tâm, tổ chức phụ đạo để học sinh theo kịp chương trình, đảm bảo việc duy trì sĩ số học sinh; phân công giáo viên phụ trách theo dõi từng đối tượng cụ thể; nắm chắc tình hình, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thường xuyên.

+ Thường xuyên kiểm tra tình hình giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh, tăng cường công tác dự giờ, thanh tra giáo viên; có biện pháp chấn chỉnh ngay những giáo viên thiếu tinh thần trách nhiệm, giảng dạy kém hiệu quả, nhất là thiếu sự quan tâm giúp đỡ đối với học sinh học yếu, kém, có hoàn cảnh khó khăn. Chú trọng việc cải tiến phương pháp giảng dạy, hướng dẫn phương pháp “tự học” cho học sinh. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại giáo viên đúng thực chất.

+ Tăng cường công tác hướng nghiệp cho học sinh THCS đặc biệt ở lớp 9 để các em xác định tiếp tục con đường học vấn hoặc đi học nghề ngay sau khi tốt nghiệp.

+ Chỉ đạo hoạt động Đội trong nhà trường phát động tốt các phong trào “Đôi bạn học tốt”, “Nhóm bạn giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện”; xây dựng và hoạt động có hiệu quả hòm thư “Điều em muốn nói”. Hằng tháng có nhận xét, đánh giá, khen thưởng kịp thời...

+ Giáo viên chủ nhiệm và lãnh đạo nhà trường thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong diện có nguy cơ bỏ học, ít nhất mỗi tháng họp một lần để thông báo tình hình học tập, rèn luyện của từng học sinh và bàn biện pháp phối hợp theo dõi, giúp đỡ.

+ Tăng cường mối liên kết giữa gia đình và nhà trường trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh bằng các hình thức định kỳ họp phụ huynh, họp hằng tháng đối với những học sinh thuộc diện nguy cơ bỏ học để xác định những nhiệm vụ, thống nhất nội dung giữa gia đình và nhà trường trong từng giai đoạn hoặc từng tháng. Nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm, dành thời gian tìm hiểu, nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực học tập của từng học sinh, dự báo những học sinh có nguy cơ bỏ học cao để có sự giúp đỡ các em kịp thời.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập của con em mình; thực hiện yêu cầu “3 biết”: biết rõ tình hình học tập, đạo đức của con em mình để phối hợp giáo dục; biết rõ tình hình hoạt động và khó khăn của nhà trường để tham gia hỗ trợ; biết rõ những chủ trương, chính sách về công tác giáo

dục và đào tạo để cùng thực hiện. Chủ động phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, trong đó có kế hoạch khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; phát huy hơn nữa vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp; chú trọng tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường và xã hội.

+ Tăng cường giám sát việc chuyên cần học tập của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên theo dõi sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm để nắm bắt tình hình học tập, hoạt động của học sinh. Nếu có học sinh nghỉ học 02 buổi không xin phép, giáo viên chủ nhiệm phải báo cho lãnh đạo nhà trường và tổ chức tiếp xúc ngay với phụ huynh học sinh để tìm hiểu lý do; kiên trì vận động học sinh đi học trở lại.

+ Cử cán bộ, giáo viên phụ trách theo dõi tình trạng học sinh bỏ học, học sinh vắng học hằng ngày; đề xuất các giải pháp nhằm ngăn chặn, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học tại đơn vị.

+ Thực hiện khen thưởng kịp thời đối với các tổ chức và cá nhân thực hiện tốt, sáng tạo, đạt hiệu quả trong các đợt huy động học sinh đến trường, vận động học sinh bỏ học trở lại trường, giúp học sinh học tập tiến bộ; khen thưởng học sinh bỏ học đi học lại chuyên cần, tiến bộ; học sinh phấn đấu vươn lên trong học tập.

+ Thiết lập hồ sơ quản lý học sinh bỏ học, học sinh có nguy cơ bỏ học (có đầy đủ các biên bản tiếp xúc với phụ huynh học sinh, các giải pháp của nhà trường, kế hoạch phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương...) để thuận tiện trong việc quản lý, theo dõi và kiểm tra của các cấp có thẩm quyền.

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

+ Tăng cường chỉ đạo việc đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình và phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, từng địa bàn, nhất là học sinh hạn chế về trí tuệ, chậm tiến bộ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em tự tin trong học tập, có kế hoạch tổ chức lớp học linh hoạt, phù hợp.

+ Tiếp tục thực hiện thí điểm chương trình “cầu nối” giữa hai cấp học để học sinh làm quen với phương pháp học tập giúp các em không bỡ ngỡ, hụt hẫng khi chuyển cấp.

+ Tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng “ngồi nhầm lớp”; từng bước giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém một cách thực chất; thực hiện các giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đặc biệt bắt đầu từ cấp Tiểu học và các lớp đầu cấp.

+ Có kế hoạch tham mưu với Ủy ban nhân dân quận, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đầu tư trang thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại; chú trọng xây dựng các phòng chức năng, công tác xây dựng trường, phòng bộ môn, thư viện đạt chuẩn Quốc gia; sớm xây dựng trường THCS ở phường Khuê Mỹ (tách trường THCS Lê Lợi) để nâng cao chất lượng dạy và học hạn chế tình trạng học sinh yếu kém.

+ Chỉ đạo các trường triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” với các nội dung: Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh ở mỗi địa phương, giúp các em tự tin trong học tập; tổ chức các hoạt động tập

thể; rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương.

+ Chú trọng chỉ đạo thực hiện công tác hướng nghiệp, triển khai phân luồng đối với học sinh lớp 9, giúp học sinh định hướng con đường học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của mình; động viên những học sinh sức học yếu và trung bình chuyển sang học nghề ngay sau khi tốt nghiệp THCS. Việc phân luồng phải chú ý tạo điều kiện cho học sinh vào học các loại hình trường, lớp tiếp theo phù hợp để có được việc làm sau này.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 01/QĐ-UBND ngày 09/01/2007 của UBND thành phố về Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thành phố Đà Nẵng 2010” theo Chỉ thị số 40/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư và Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010; nâng cao trách nhiệm của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đối với kết quả học tập của học sinh; thường xuyên bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ; xây dựng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần tận tụy với công việc, lòng yêu thương học sinh, quan tâm đặc biệt đến đối tượng học sinh học tập yếu, kém và có nguy cơ bỏ học; xử lý nghiêm những trường hợp cố tình vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo.

+ Triển khai Thông tư số 30/2009/TT-BGD&ĐT ngày 22/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông.

+ Tăng cường công tác thanh, kiểm tra về công tác quản lý của nhà trường, hoạt động dạy và học; về thực hiện cuộc vận động “Hai không”; về huy động học sinh đến trường, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; kịp thời tham mưu với Quận ủy, UBND quận, Sở GD&ĐT để có biện pháp chỉ đạo thực hiện tốt hơn công tác khắc phục tình trạng học sinh bỏ học.

+ Làm tốt vai trò tham mưu, phối hợp với Cấp ủy, Chính quyền, Ban, Ngành, Mặt trận, Hội, Đoàn thể các cấp để thực hiện các biện pháp hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học và vận động học sinh nghỉ, bỏ học ra lớp, học tại các lớp phụ đạo tại các điểm dân cư.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Từ nay đến hết năm 2010 các trường học, tổ chức chính trị xã hội, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch và quán triệt phổ biến, tuyên truyền về thực hiện mục tiêu của quận “Không có học sinh bỏ học”.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch được đưa vào kế hoạch hằng năm của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các phường, các đơn vị trường học và các phòng, ban có liên quan để tổ chức thực hiện; hằng năm có đánh giá sơ kết; đến cuối năm 2015 tổ chức tổng kết đánh giá.

V. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- a) Là cơ quan Thường trực triển khai Kế hoạch.
- b) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh Kế hoạch này; hướng dẫn các trường học căn cứ tình hình thực tế xây dựng các biện pháp cụ thể để thực hiện các mục tiêu đề ra.
- c) Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các phường triển khai Kế hoạch đảm bảo tiến độ.
- d) Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Hai không”, tiến đến việc “dạy thật, đánh giá thật”, song hành với chương trình “Tiếp sức học sinh đến trường” cùng với các giải pháp khác để giúp đỡ học sinh yếu, kém, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh cá biệt.
- đ) Chỉ đạo các đơn vị, trường học xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian, chương trình, giáo viên phụ trách, cán bộ quản lý theo dõi các lớp phụ đạo học sinh yếu, kém trong hè.
- e) Chỉ đạo các đơn vị, trường học trực thuộc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể chính trị- xã hội có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch cho từng học kỳ, từng năm.
- g) Áp dụng các phương pháp và phương tiện tiên tiến vào quá trình dạy học, bảo đảm điều kiện và thời gian tự học, tự nghiên cứu của học sinh. Khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học. Phát triển mạnh phong trào tự học, tự đào tạo thường xuyên và rộng khắp.
- h) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giáo dục và đào tạo ở các cấp học.
- i) Khuyến khích, động viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, có chế độ khen thưởng cho giáo viên thực hiện tốt.
- k) Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, hạn chế những nghiệp vụ hành chính và những quy định không phát huy được khả năng sáng tạo của giáo viên.
- l) Tập hợp danh sách học sinh bỏ học theo khối lớp cùng những biện pháp vận động các em ra lớp gửi về Ủy ban nhân dân quận, Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Công an quận:

- a) Phối hợp với các phòng: Văn hóa - Thông tin, Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động của các dịch vụ internet và các trò chơi trực tuyến.
- b) Chỉ đạo công an các phường phối hợp với các trường học và các hội, đoàn thể để có biện pháp giáo dục đối với trẻ em đang đi học vi phạm pháp luật; ngăn chặn tình trạng “Bạo lực học đường” diễn ra tại các trường.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- a) Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, mua sắm trang thiết bị để cải thiện điều kiện học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Phân bổ kinh phí chương trình mục

tiêu, kinh phí thường xuyên để ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện kế hoạch này có hiệu quả.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, đề xuất thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên tham gia tích cực và có hiệu quả trong công tác ngăn ngừa học sinh bỏ học ở nhà trường; bảo đảm kinh phí chi hoạt động dạy phụ đạo cho học sinh học lực yếu, kém tại trường.

4. Phòng Tư pháp:

Phối hợp với Phòng GD&ĐT, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường phối hợp, tuyên truyền sâu rộng về Luật Giáo dục, Luật Phổ cập giáo dục tiểu học; chủ trương xây dựng xã hội học tập, công tác huy động học sinh đến trường và ngăn chặn, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin:

a) Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ quận tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục gia đình nhằm khắc phục tình trạng học sinh bỏ học và hiện tượng trẻ em phạm pháp.

b) Chú trọng chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Gia đình không có con em bỏ học, không có trẻ em hư”.

c) Phối hợp UBND các phường rà soát, tham mưu UBND quận trong việc cấp giấy phép kinh doanh các loại hình dịch vụ Internet, trò chơi trực tuyến xung quanh khu vực trường học để hạn chế việc học sinh bỏ học do nghiện các trò chơi điện tử.

6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận:

a) Chủ động phối hợp UBND các phường hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường, phối hợp các trường học rà soát lại danh sách và có chính sách hỗ trợ cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em duy trì việc học tập.

b) Phối hợp các cơ sở đào tạo nghề tìm hiểu các loại hình và qui mô các ngành nghề để tư vấn, thông báo chiêu sinh thanh thiếu niên không có điều kiện tiếp tục học phổ thông vào học nghề; ưu tiên chỉ tiêu học nghề miễn phí đối với học sinh đã bỏ học nay không có điều kiện đến trường tiếp tục học tập.

7. Đài truyền thanh quận:

a) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi Đề án thực hiện mục tiêu “Không có học sinh bỏ học đến năm 2015” của thành phố để mọi người biết và cùng tham gia thực hiện.

b) Trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ của mình, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường phối hợp tuyên truyền sâu rộng về Luật Giáo dục, Luật Phổ cập GDTH; Luật chăm sóc và bảo vệ trẻ em; chủ trương xây dựng phong trào “Cả Quận trở thành một xã hội học tập”; công tác huy động học sinh đến trường và ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học; thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi gia đình và xã hội trong công tác quản lý, giáo dục và chăm sóc trẻ em, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các em đến

trường học chữ, học nghề...; phổ biến nội dung: Giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, mọi người cùng đi học, học thường xuyên, học suốt đời, phê phán thói lười học, mọi người cùng nhau chăm lo cho giáo dục. Các cấp ủy và tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, các đoàn thể Chính trị - Xã hội, tổ chức kinh tế - xã hội, các gia đình và cá nhân có trách nhiệm tích cực góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đóng góp trí tuệ, nhân lực, vật lực, tài chính cho giáo dục và đào tạo, kết hợp giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, tạo nên một môi trường giáo dục lành mạnh ở mọi nơi, trong từng cộng đồng, từng tập thể.

c) Tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa của Chương trình “Tiếp sức học sinh đến trường”, “Người bạn đồng hành”; các phong trào, các mô hình hoạt động hay và hiệu quả nhằm thu hút sự quan tâm, chú ý của cộng đồng; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi gia đình và xã hội trong công tác quản lý, giáo dục và nuôi dưỡng trẻ em, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các em đến trường.

7. Ủy ban nhân dân các phường:

a) Thường xuyên theo dõi và có giải pháp ngăn chặn số học sinh bỏ học của địa phương mình, đồng thời chuyển giao danh sách học sinh học trái tuyến trên địa bàn phường về tại phường nơi học sinh đó cư trú.

b) Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện kế hoạch ngăn chặn, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học ở địa phương mình; triển khai các biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học và vận động học sinh ra lớp, đi học tại các TTGD TX-HN, các trường trung cấp chuyên nghiệp; tư vấn cho các em có học lực yếu học tại các lớp phổ cập giáo dục để hoàn thành chương trình học phổ thông; cho các em học nghề và tham gia các chương trình hỗ trợ đào tạo nghề.

c) Chỉ đạo các trường học rà soát danh sách học sinh trong diện phổ cập đã nghỉ học để triển khai thực hiện việc vận động ra lớp và tổ chức các lớp phổ cập giáo dục hoặc các lớp nghề để đảm bảo các tiêu chuẩn về phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập bậc trung học.

d) Hỗ trợ phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện có hiệu quả chương trình “Tiếp sức đến trường” nhằm giúp đỡ các em học sinh yếu kém không theo kịp chương trình, ôn tập kiến thức cũ để tự tin bước vào năm học mới; tuyên truyền rộng rãi trong cộng đồng, khu dân cư về ý nghĩa chính trị - xã hội của chương trình này.

đ) Có chính sách hỗ trợ, giúp đỡ đối với các học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bệnh tật... tuyệt đối không để học sinh bỏ học vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

e) Hỗ trợ nhà trường trong việc lập lại trật tự quanh khu vực trường học để không ảnh hưởng đến việc dạy và học; Xây dựng các khu vui chơi, sân chơi lành mạnh để thu hút học sinh tham gia sau các giờ học.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ quận, Đoàn Biên phòng 256, Hội Khuyến học, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Cựu giáo chức và các tổ chức xã hội khác:

a) Tùy theo nhiệm vụ của ngành, đoàn thể mình phối hợp chỉ đạo theo ngành từ quận đến từng tổ trên địa bàn phường để nắm danh sách học sinh bỏ học; theo dõi, động viên, giúp đỡ, hỗ trợ tâm lý cho gia đình có học sinh bỏ học. Quan tâm đặc biệt đến các đối tượng bỏ học, bỏ nhà theo bạn bè, nghiện chơi điện tử, nghiện cà phê, thuốc lá, truy cập vào các trang web đen v.v... Huy động sự giúp đỡ về vật chất của các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm đối với các em học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, neo đơn, phải bỏ học để kiếm sống nuôi bản thân và người thân.

b) Có kế hoạch phân công cho các chi hội đến từng tổ trên địa bàn phường để nắm chính xác danh sách học sinh bỏ học, tìm hiểu rõ nguyên nhân, hoàn cảnh của từng em; vận động các em ra học các loại hình trường, lớp phù hợp.

c) Hội khuyến học đẩy mạnh hoạt động khuyến học, khuyến tài; vận động xây dựng Quỹ khuyến học, khuyến tài; tiếp tục phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo duy trì Giải thưởng Lê Văn Hiến hàng năm. Chú ý việc nêu gương những gia đình vượt khó cho con em học tập thành đạt, cổ vũ phong trào xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học” góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương xã hội hoá giáo dục nhằm xây dựng phong trào “Cả nước trở thành một xã hội học tập”.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND quận xem xét, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./. *ell*

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/cáo);
- Sở GD&ĐT TP (p/hợp)
- TTTV Quận ủy (b/cáo);
- Các đơn vị liên quan(t/hiện);
- UBMT, Hội đoàn thể thuộc quận (p/hợp);
- UBND các phường (t/hiện);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Hoàng Đức